TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LAI VUNG** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 68/2017/ HNGĐ-ST
Ngày: 20-11-2017
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con và cấp dưỡng.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LAI VUNG, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Út.
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông: Đặng Văn Hai.
Ông: Tô Hoàng Vũ.
- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Vinh là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

Ngày 20 tháng 11 năm 2017 tại phòng xử án trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 215/2017/TLST-HNGĐ, ngày 28/7/2017 "V/v Ly hôn tranh chấp về nuôi con và cấp dưỡng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 82/2017/QĐXXST-HNGĐ, ngày 29 tháng 9 năm 2017; Quyết định hoãn phiên tòa số 60/2017/QĐST-HNGĐ, ngày 23/10/2017, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Nguyễn Thị Nhí N - *Sinh năm*: 1994 (có mặt);

Địa chỉ: 594/2, ấp HĐ, xã TH, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp. Tạm trú: 275, Tổ 17, ấp MT, xã ĐM, huyện TS, tỉnh An Giang.

- *Bị đơn*: Trần Văn T - *Sinh năm*: 1990 (vắng mặt);

Địa chỉ: 594/2, ấp HĐ, xã TH, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 17/7/2017 và tại phiên tòa nguyên đơn Nguyễn Thị Nhí N trình bày:

Vào năm 2012 Nguyễn Thị Nhí N và Trần Văn T tự tìm hiểu rồi sống chung như vợ chồng, có đăng ký kết hôn tại UBND xã TH, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp ngày 10/10/2012. Trong quá trình sống chung vợ chồng có nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, đến năm 2014 thì ly thân cho đến nay, không ai quan tâm đến ai, Nguyễn Thị Nhí N yêu cầu được ly hôn với Trần Văn T; Về con chung vợ chồng có 01 con chung là Trần Ngọc V,

sinh ngày 04/3/2012, hiện nay Trần Ngọc V đang sống với Trần Văn T, Nguyễn Thị Nhí N đồng ý giao Trần Ngọc V cho Trần Văn T nuôi dưỡng và Nguyễn Thị Nhí N không cấp dưỡng nuôi con; Về tài sản và nợ chung Nguyễn Thị Nhí N không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn Trần Văn T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cũng như để tham gia phiên tòa theo giấy triệu tập của Tòa án đến lần thứ hai mà vẫn cố tình vắng mặt, không có lý do chính đáng. Nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt đối với Trần Văn T theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hôn nhân: Nguyễn Thị Nhí N và Trần Văn T có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã TH, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp ngày 10/10/2012 theo quy định, đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Trong quá trình chung sống có nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, vợ chồng không hợp nhau; vợ chồng ly thân từ năm 2014 cho đến nay, không ai quan tâm đến ai, nên tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân không thể tiếp tục kéo dài. Mặc dù, Tòa án động viên Nguyễn Thị Nhí N nhưng chị vẫn cương quyết xin ly hôn với Trần Văn T, mâu thuẫn đã trầm trọng và ngày càng trầm trọng hơn, tình trạng hôn nhân của Nguyễn Thị Nhí N và Trần Văn T như trên được chứng minh bằng hành động cụ thể là Trần Văn T không chấp hành các thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải của Tòa án để được hòa giải đoàn tụ, bỏ mặc không ý kiến gì, đồng thời cố ý không chấp hành pháp luật, mâu thuẫn của Nguyễn Thị Nhí N và Trần Văn T là không thể hàn gắn được, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt, cho nên việc Nguyễn Thị Nhí N xin ly hôn đã thỏa mãn các điều kiện theo Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình, vì vậy Hội đồng xét xử cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của Nguyễn Thị Nhí N là có căn cứ.

[2] Về con chung: Nguyễn Thị Nhí N đồng ý giao Trần Ngọc V, sinh ngày 04/3/2012 cho Trần Văn T nuôi dưỡng. Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của Nguyễn Thị Nhí N là phù hợp với Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về cấp dưỡng: Đáng lý ra Nguyễn Thị Nhí N không trực tiếp nuôi con thì phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình, nhưng Trần Văn T không có văn bản hay ý kiến gì về việc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, nên Hội đồng xét xử không đặt thành vấn đề xem xét, giải quyết.

[4] Về tài sản và nợ chung: Nguyễn Thị Nhí N không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5] Về án phí: Nguyễn Thị Nhí N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân là có căn cứ, phù hợp với khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn và nhân gia đình; khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Nguyễn Thị Nhí N được ly hôn với Trần Văn T.

2. Về con chung: Trần Văn T được quyền tiếp tục nuôi con là Trần Ngọc V, sinh ngày 04/3/2012. Nguyễn Thị Nhí N không phải cấp dưỡng nuôi con.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về án phí và tạm ứng án phí: Nguyễn Thị Nhí N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn là 300.000 đồng. Được khấu trừ 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 15288, ngày 28/7/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp (Nguyễn Thị Nhí N đã nộp xong).

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (20/11/2017). Đối với đương sự không có mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày họ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Văn Út

Nơi nhận:
- TAND tỉnh ĐT;
- VKSND huyện LV;
- CCTHADS huyện LV;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.